TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NẬM NHÙN** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2024/HS-ST
Ngày 20-08-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NẬM NHÙN, TỈNH LAI CHÂU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Ông: Đồng Văn Dũng
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Phan Văn Thóc; Bà Nghiêm Thị Tú Anh
- ***Thư ký phiên toà:*** Bà: Mào Thị Chiến - Thư ký Toà án nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu tham gia phiên toà:*** Ông: Đặng Hồng Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 20/08/2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 24/2024/TLST-HS, ngày 16/7/2024, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2024/QĐXXST-HS, ngày 07/8/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lý A S**; sinh năm 2003, tại huyện N, tỉnh Lai Châu; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở trước khi bị bắt: Bản Pa Pảng, xã N, huyện N, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Hà Nhì; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lý A T, sinh năm 1978 và con bà Phùng Mỳ S1, đã chết; Vợ, con: chưa có. Tiền án; tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/04/2024, chuyển tạm giam từ ngày 24/04/2024, tại Nhà tạm giữ Công an huyện N, tỉnh Lai Châu cho đến nay. Có mặt tại phiên toà.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Lò Văn K, sinh năm 2002. Địa chỉ: Bản M, xã M, huyện N, tỉnh Lai Châu, vắng mặt tại phiên tòa không có lý do.

Người tham gia tố tụng khác.

Người làm chứng. Anh: Lý Phí H, sinh năm 1975

Địa chỉ: Bản P, xã N, huyện N, tỉnh Lai Châu, vắng mặt tại phiên toà không rõ lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 00 phút, ngày 17/04/2024, Lý A S mượn xe mô tô BKS:

25H1-044.09 của anh Lò Văn K, sinh năm 2002, trú tại bản M, xã M, huyện N, tỉnh Lai Châu, mục đích định đi xuống xã P, huyện S, tỉnh Lai Châu chơi. Khi đi đến ngã ba đầu bản N, xã N thì gặp Lý Phí H, sinh năm 1975, là người cùng bản với S xin đi nhờ xe, S đồng ý. Sư chở H đi đến bản T, xã T, huyện N, tỉnh Lai Châu thì H xuống xe còn S tiếp tục đi đến đến xã P chơi. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, S đi về, khi đi đến bản T, xã T, huyện N có gặp một người đàn ông lạ mặt đang đi bộ, qua trao đổi Sư có mua được của người đàn ông này 01 gói Heroine được gói ngoài bằng mảnh nilon màu trắng, bên trong là lớp giấy báo màu trắng với giá 100.000 đồng. Mua được Heroine S2 cất vào túi quần bên phải đang mặc rồi điều khiển xe đi về. Đi được một đoạn, S2 gặp H và chở H đi cùng. Đến hồi 18 giờ 45 phút cùng ngày, khi đi đến cuối bản Trung Chải, xã T, huyện N thì bị Công an huyện N phát hiện bắt quả tang, thu giữ gói Heroine được gói có khối lượng 0,1 gam và 01 chiếc xe mô tô nêu trên.

Ngày 18/4/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện tiến hành thành lập Hội đồng mở niêm phong xác định khối lượng và trích mẫu giám định.

Tại Kết luận giám định số: 65, ngày 18/04/2024 của người giám định tư pháp theo vụ việc kết luận: *"Gói chất bột, màu trắng sau khi loại bỏ bao bì có khối lượng là 0,1* gam *(không phẩy một gam*) Heroine, toàn bộ mẫu vật được gửi đi giám định tại Phòng K1 Công an tỉnh L.

Tại Bản kết luận giám định số: 443/KL-KTHS, ngày 19/04/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh L kết luận: 01 (một) Mẫu chất bột, màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có tên khoa học là D, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ - CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất. (Không hoàn lại mẫu vật gửi giám định).

Vật chứng đã được xử lý: 01 xe mô tô Wave *a*, màu sơn đen, biển kiểm soát: 25H1-044.09; số khung: RLHJA3933PY657421; số máy: JA70E-0237291 (xe đã qua sử dụng) của chủ sở hữu anh Lò Văn K, sinh năm 2002, trú tại bản M, xã M, huyện N, tỉnh Lai Châu. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N xác định đây là tài sản hợp pháp của anh Lò Văn K và ra quyết định trao trả cho anh K theo quy định.

Vật chứng còn lại của vụ án là: Vỏ bì, mảnh nilon, mảnh giấy báo sau khi mở niêm phong được đựng trong một phong bì thư do Công an huyện N lưu hành, hiện đang được lưu giữ tại kho vật chứng Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Nậm Nhùn.

Tại bản Cáo trạng số: 18/CT-VKS, ngày 15 tháng 7 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu đã truy tố bị cáo Lý A S về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về Bản kết luận điều tra số 17/KLĐT ngày 09/7/2024 của Cơ quan CSĐT Công an huyện N và bản Cáo trạng nêu trên.

Tai phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát huyện N giữ nguyên quan điểm truy tố của mình đồng thời phân tích, đánh giá toàn bộ hành vi phạm tội của bị

cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lý A S phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Về hình phạt: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lý A S từ 12 tháng đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ ngày 18/4/2024. Áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị tịch thu tiêu hủy vỏ bì, mảnh nilon, mảnh giấy báo sau khi mở niêm phong, được đựng trong một phong bì thư do Công an huyện N lưu hành. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lý A S theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng, không có ý kiến tranh luận đối với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn.

Tại lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định của Cơ quan điều tra huyện N, Điều tra viên. Cơ quan Viện kiểm sát huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tranh tụng tại phiên toà bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng. Hội đồng xét xử xét thấy hồ sơ đã có đầy đủ lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và lời khai không mâu thuẫn với bị cáo, nên việc vắng mặt của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không ảnh hưởng đến việc giải quyết nội dung vụ án. Căn cứ vào Điều 292, 293; Điểm d khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử theo thủ tục chung.

[3] Về tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với nội dung vụ án, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thu thập hợp pháp. Như vậy, có đủ cơ sở xác định: Vào hồi 18 giờ 45 phút, ngày 17/4/2024, tại đoạn đường thuộc bản T, xã T, huyện N, tỉnh Lai Châu, bị cáo Lý A S đã có hành vi tàng trữ trái phép 01 (một) gói Heroine có khối lượng 0,1 gam (không phẩy một gam) Heroine với mục đích để sử dụng thì bị Công an huyện N, tỉnh Lai Châu phát hiện, bắt quả tang. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ

trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, quan điểm đề nghị về tội danh, mức hình phạt đối với bị cáo của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là hoàn toàn có cơ sở, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, có tính chất nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma tuý của Nhà nước, gây mất trật tự trị an trên địa bàn nên cần được xử lý nghiêm minh.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Khi bị Công an huyện N, tỉnh Lai Châu phát hiện bắt quả tang có xét nghiệm chất ma túy thì bị cáo có sử dụng chất ma túy (dương tính).

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở khu vực có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, hiểu biết pháp luật còn hạn chế. Do vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Không có.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Xét thấy cần thiết phải có mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung. Tuy nhiên, theo các tài liệu chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 0,1 gam (*không phẩy một gam*) Heroine thu giữ của bị cáo Lý A S đã gửi toàn bộ đi giám định không hoàn lại nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

Đối với vỏ bì, mảnh nilon, mảnh giấy báo sau khi mở niêm phong được đựng trong một phong bì thư do Công an huyện N lưu hành. Mặt trước của bì niêm phong có ghi: Vỏ bì sau khi mở niêm phong vụ Lý A S, sinh năm 2003, trú tại bản P, xã N, huyện N, tỉnh Lai Châu - Hành vi: Tàng trữ trái phép chất ma tuý, bị bắt ngày 17/4/2024. Mặt sau của bì niêm phong các mép dán kín, trên

mép dán của bì niêm phong dùng mảnh giấy trắng dán đè lên, trên mảnh giấy trắng có thể hiện chữ ký, họ tên của: Lò Văn V, Vũ Mạnh H1, Lò Phương T1, Nguyễn Thành Đ, Lò Văn L, Lý A S và đóng 02 hình dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N, tỉnh Lai Châu ở hai mép dán. Đây là công cụ bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội, vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave *a* màu sơn đen, BKS 25H1 - 044.09; số khung RLHJA3933PY657421; số máy JA70E-0237291 (xe đã qua sử dụng) mang tên Lò Văn K. Kết quả điều tra xác minh, chiếc xe trên là tài sản hợp pháp của anh Lò Văn K - sinh năm 2002, trú tại bản M, xã M, huyện N, tỉnh Lai Châu, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Ngày 10/5/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã ra quyết định xử lý vật chứng, bằng hình thức trả lại tài sản cho anh Lò Văn K là đúng quy định của pháp luật.

[7] Những vấn đề liên quan:

Kết quả điều tra không xác định được lại lịch người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo S, nên không có căn cứ xử lý theo quy định quy định pháp luật;

Đối với Lò Văn K, khi mượn xe S không nói cho K biết việc mượn xe ô tô để đi mua Heroine. Do vậy, K không đồng phạm với S về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đối với Lý Phí H, quá trình đi nhờ xe, S không nói cho H biết S đang tàng trữ Heroine, nên H không phạm tội "Không tố giác tội phạm", quy định tại Điều 390 của Bộ luật Hình sự.

[8] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[9] Về biện pháp ngăn chặn: Căn cứ Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự tiếp tục áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam đối với bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lý A S phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lý A S 01 (một) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ ngày 18/4/2024. Không áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy vỏ bì, mảnh nilon, mảnh giấy báo sau khi mở niêm phong được đựng trong một phong bì thư do Công an huyện N lưu hành.

(*Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo như biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 19 tháng 7 năm 2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N và Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu).*

4. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân cấp trên. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình lên Tòa án nhân dân cấp trên trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Nậm Nhùn;
- Chi Cục THADS huyện Nậm Nhùn;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Nậm nhùn;
- Bộ phận HSNV Công an huyện Nậm nhùn;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Nậm nhùn
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đồng Văn Dũng